

KINH NGHIỆM QUỐC TẾ VỀ CHÍNH SÁCH PHÁT TRIỂN THỂ DỤC THỂ THAO THÍCH ỨNG

Đặng Văn Dũng*

Tóm tắt:

Qua phân tích tài liệu và khảo sát kinh nghiệm xây dựng, thực hiện chính sách TĐTT đối với người khuyết tật của một số quốc gia trên thế giới, chúng tôi đã rút ra được 8 bài học về chính sách phát triển TĐTT thích ứng. Từ đó có những hoạch định chính sách phù hợp, thích ứng với người khuyết tật trong hoạt động TĐTT ở các trung tâm văn hóa đô thị đến năm 2030 ở Việt Nam.

Từ khóa: Kinh nghiệm, chính sách, thể dục thể thao thích ứng, người khuyết tật.

International experience on development policy for adaptive Physical Training and Sport

Abstract:

Through analyzing documents and surveying experiences in developing and implementing Physical Training and Sport policies for the disable in some countries all around the world, we conduct 8 lessons about adaptive Physical Training and Sport development policy. Since then, there are appropriate and suitable policy-making plans for the disable in Physical Training and Sport activities in urban cultural centers by 2030 in Vietnam.

Keywords: Experience, policy, adaptive Physical Traing and Sport, the disable.

ĐẶT VẤN ĐỀ

Chính sách thích ứng đối với người khuyết tật trong hoạt động TĐTT được hiểu là tập hợp các chủ trương và hành động của nhà nước nhằm tạo điều kiện cho người khuyết tật thích ứng với hoạt động TĐTT nhằm hồi phục chức năng, tăng cường sức khỏe, hòa nhập cộng đồng và nâng cao chất lượng cuộc sống, bằng cách tác động vào việc cung cấp các yếu tố đầu vào (kiến thức, phương tiện, phương pháp, nguồn nhân lực, công nghệ, cơ sở hạ tầng, dịch vụ... về TĐTT thích ứng), tác động tới đầu ra như sự thay đổi nhận thức, sức khỏe, chất lượng cuộc sống, quyền bình đẳng... đối với người khuyết tật. Mặc dù đây là vấn đề hết sức quan trọng, song ở nước ta chính sách thích ứng đối với người khuyết tật trong hoạt động TĐTT còn nhiều hạn chế. Bởi vậy, việc nghiên cứu, học hỏi kinh nghiệm xây dựng và thực thi chính sách TĐTT thích ứng cho người khuyết tật ở nước ngoài là vô cùng quan trọng.

PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU

Quá trình nghiên cứu sử dụng các phương pháp sau: Phương pháp phân tích và tổng hợp

tài liệu; Phương pháp phỏng vấn, tọa đàm (với các chuyên gia TĐTT thích ứng của Liên Bang Nga tại Matxcova từ ngày từ ngày 08 - 16/11/2018).

KẾT QUẢ NGHIÊN CỨU VÀ BÀN LUẬN

Qua khảo sát kinh nghiệm xây dựng và thực hiện chính sách với TĐTT đối với người khuyết tật (TĐTT thích ứng) của Nga, Mỹ, Trung Quốc, Nhật và một số quốc gia khác trên thế giới, nhóm nghiên cứu đã đúc kết được những bài học sau:

1. Hình thành hệ thống quản lý TĐTT thích ứng cho người khuyết tật: Việc quản lý TĐTT thích ứng cần được thực hiện theo một hệ thống thống nhất sự ảnh hưởng tích cực lẫn nhau, cả những tác động qua lại giữa các tổ chức nhà nước và các tổ chức xã hội về hoạt động phát triển TĐTT thích ứng, cũng như thích ứng xã hội và phục hồi thể chất cho người khuyết tật. Tất cả các khâu của hệ thống quản lý TĐTT thích ứng cần phải: liên kết với nhau theo thứ bậc, cũng như có sự tương tác chặt chẽ với nhau và môi trường bên ngoài; hướng đến việc tăng tính dễ tiếp thu và tính quần chúng của TĐTT

*PGS.TS, Phó Hiệu trưởng, Trường Đại học TĐTT Bắc Ninh; Email: dangvandungtdtt@gmail.com

thích ứng, nâng cao trình độ và thành tích thể thao của các VĐV khuyết tật, cải thiện phúc lợi xã hội và chất lượng cuộc sống của người khuyết tật.

Cần đặc biệt chú trọng đến việc hình thành hệ thống quản lý TDDT thích ứng ở cấp tỉnh, thành phố - là một phần tách biệt về mặt địa lý hành chính để quản lý sự phát triển của TDDT thích ứng, giới hạn địa phận giáo dục thành phố và ranh giới của các đơn vị theo địa giới hành chính, có cơ quan chủ quản riêng và đáp ứng yêu cầu của người khuyết tật trong các dịch vụ TDDT trong cơ sở TDDT, cũng như các cơ sở giáo dục có tổ chức quyền hạn khác nhau.

Hệ thống quản lý cấp tỉnh, thành phố để phát triển TDDT thích ứng nên bao gồm: Cơ sở giáo dục mầm non; Các tổ chức giáo dục đặc biệt (điều chỉnh) cho học sinh khuyết tật; Các tổ chức giáo dục tiểu học, trung học cơ sở và cao hơn; Các tổ chức giáo dục bổ sung cho trẻ em (Trường thể thao thích ứng trẻ em – thanh thiếu niên, Trường thể thao thích ứng trẻ em – thanh thiếu niên nguồn dự bị olympic, Trung tâm giáo dục sức khỏe trẻ em); Cơ sở phục hồi chức năng; Câu lạc bộ sức khỏe và TDDT cho người khuyết tật; Trung tâm huấn luyện thể thao thích ứng; Các tổ chức khác tham gia vào TDDT thích ứng; Các cơ sở thể TDDT thích ứng với các hoạt động của người khuyết tật; Hệ thống các cơ quan nhà nước và xã hội đảm bảo hoạt động hiệu quả và phát triển TDDT thích ứng, có tính đến các khả năng của từng địa phương.

2. Phát triển TDDT thích ứng cho người khuyết tật trên cơ sở tuân thủ nguyên tắc cá nhân hóa và động cơ tập luyện: Trong quá trình quản lý TDDT thích ứng cần ưu tiên cho việc hình thành động cơ của người khuyết tật để họ độc lập sáng tạo và phát triển, kết hợp hài hòa với hoạt động vận động tích cực. Tất cả các hoạt động TDDT – sức khỏe cần tính đến những đặc điểm cá nhân của người có khả năng hạn chế, những đặc điểm tâm lý và khuyết tật của cá nhân đó trong một thể thống nhất về văn hóa xã hội và sự tương tác tích hợp với các hoạt động TDDT thích ứng trên cơ sở thực hiện các bài tập thể chất.

Việc lựa chọn mục tiêu, hình thức và phương pháp tổ chức, bao gồm cả cách thức tương tác

với người tập cần được định hướng cá nhân. Cần xây dựng các phương pháp và phương tiện làm việc với một số lượng nhất định người tập luyện TDDT thích ứng có tính đến những định hướng giá trị, mục tiêu, sở thích thể thao, nhu cầu cá nhân và tham vọng, liên quan đến bệnh học, mức độ bất thường bệnh lý, phát triển thể chất và tâm lý, khả năng chức phận của cơ thể, tố chất vận động và tiềm năng, khả năng phối hợp, đặc điểm tâm sinh lý và đặc điểm cá nhân khác của người khuyết tật. Đồng thời, cần tạo cơ hội cho các VĐV khuyết tật và tham gia vào TDDT thích ứng, cũng như tham gia tích cực vào việc đưa ra và thực hiện các quyết định quản lý trong hoạt động TDDT.

3. Thiết lập mục tiêu phát triển TDDT thích ứng cho người khuyết tật: Sự phát triển của TDDT thích ứng bao hàm việc đạt được các mục tiêu đã đề ra một cách có hệ thống với việc phân tích hiệu quả điều chỉnh và thành quả đạt được trong việc tăng cường những hoạt động tích cực của các cơ quan hành pháp và lập pháp ở cấp khu, tỉnh và thành phố có sự tham gia bắt buộc của các cơ quan chính phủ, các tổ chức xã hội, cũng như các cá nhân quan tâm, nhằm phát triển và thực hiện các chương trình toàn diện để phát triển TDDT thích ứng. Điều quan trọng là cách tiếp cận khác biệt đối với việc tổ chức các hoạt động nhằm phát triển TDDT thích ứng, có tính đến những đặc điểm của một số lượng nhất định những người tham gia tập luyện và thiết lập mục tiêu cho phát triển hệ thống TDDT thích ứng quần chúng và thể thao thích ứng ở môn thể thao nằm trong chương trình Paralympic Games và Deaflympic Games (thể thao cho người khiếm thính).

4. Phát triển TDDT thích ứng cho người khuyết tật dựa trên cơ sở khoa học và phương pháp tiếp cận thích hợp của hệ thống quản lý: Tổ hợp các biện pháp nhằm hoàn thiện cơ chế quản lý và tổ chức hệ thống TDDT thích ứng ở cấp quốc gia, khu vực, tỉnh và thành phố phải phù hợp với dữ liệu nghiên cứu khoa học hiện nay trong lĩnh vực quản lý, thể thao và giáo dục điều chỉnh, sinh học và y học, và xã hội học. Việc vận dụng các phương pháp và cách tiếp cận pháp khoa học để đưa ra quyết định quản lý thích hợp dựa trên những cơ sở thông tin đáng

tin cậy, đầy đủ và khách quan sẽ cho phép xác định các yếu tố hạn chế cản trở sự phát triển của TDDT thích ứng.

Các hoạt động chủ yếu đảm bảo cho sự phát triển TDDT thích ứng quần chúng bao gồm: 1) Đảm bảo hình thành các động cơ và mục tiêu phù hợp với hoạt động vận động tích cực, các hoạt động điều chỉnh TDDT thích ứng, củng cố sức khỏe, phát triển các năng lực cần thiết theo lối sống lành mạnh; 2) Nâng cao mức độ nhận thức và trình độ kiến thức trong tất cả các hướng TDDT thích ứng, cũng như về các vấn đề lối sống lành mạnh; 3) Hình thành các chương trình nghề nghiệp với việc sử dụng các phương tiện và phương pháp TDDT thích ứng, nhằm loại bỏ hoặc bù đắp đầy đủ nhất có thể cho những hạn chế trong hoạt động sống của cơ thể con người do sức khỏe suy yếu; 4) Xác định những khu vực chủ đạo ở các cấp hành chính (khu vực, thành phố, quận huyện...) để thực hiện cách tiếp cận tích hợp nhằm phát triển TDDT thích ứng, cũng như việc đảm bảo nguồn kinh phí bổ sung cho hoạt động TDDT thích ứng; 5) Tối ưu hóa sự phối hợp hoạt động của các tổ chức nhà nước và xã hội, các cơ quan nhằm xử lý các vấn đề của người khuyết tật, trong số đó có vấn đề TDDT thích ứng; 6) Hoàn thiện hệ thống đào tạo, đào tạo lại, đào tạo nâng cao và tổ chức lao động cho cán bộ nghiệp vụ trong lĩnh vực TDDT thích ứng; 7) Nâng cao mức độ tiếp cận của các dịch vụ trong lĩnh vực TDDT thích ứng; 8) Xây dựng một hệ thống các biện pháp TDDT quần chúng có hiệu quả dành cho những người có sức khỏe hạn chế và người khuyết tật; 9) Tạo ra các đơn vị cấu trúc ở cấp khu vực và thành phố để phối hợp, hỗ trợ phương pháp và giám sát sự phát triển TDDT thích ứng quần chúng; 10) Nâng cao tính hấp dẫn của cơ sở vật chất tương ứng với các yêu cầu hiện nay, tạo môi trường "không có rào cản" đối với người khuyết tật trên phạm vi toàn quốc; 11) Tăng số lượng người khuyết tật tham gia một cách có hệ thống vào TDDT thích ứng các theo chỉ báo mục tiêu đề ra.

5. Phát triển nhân lực TDDT thích ứng, đảm bảo hỗ trợ phương pháp khoa học, y - sinh học của TDDT thích ứng: 1). Mở chuyên ngành TDDT thích ứng trong các trường đại học TDDT, đào tạo cán bộ TDDT thích ứng ở bậc đại

học và sau đại học, cấp chứng chỉ bồi dưỡng chuyên môn về TDDT thích ứng cho huấn luyện viên, hướng dẫn viên và công tác viên...; 2) Đề ra mục tiêu thu hút huấn luyện viên, chuyên gia, bao gồm người khuyết tật, chuyên gia trẻ vào ngành TDDT thích ứng và tổ chức hoạt động nâng cao trình độ nghiệp vụ của họ; 3) Tiến hành giám sát thành phần định tính và định lượng của các chuyên gia làm việc trong lĩnh vực TDDT thích ứng; 4) Tổ chức và thực hiện các buổi thảo luận khoa học – thực tiễn, hội thảo, tọa đàm các vấn đề của TDDT thích ứng; 5) Tóm tắt kinh nghiệm làm việc của các chuyên gia về TDDT thích ứng trong và ngoài nước; 5) Ban hành hướng dẫn về các vấn đề của TDDT thích ứng; 6) Giới thiệu công nghệ TDDT tiên tiến, hiện đại trong hệ thống đảm bảo khoa học và phương pháp, y sinh học, tâm lý sư phạm về huấn luyện và thi đấu của các VĐV khuyết tật, các đội tuyển, lực lượng hậu bị thể thao trong các môn thể thao thích ứng; 7) Giới thiệu các công nghệ khoa học hiện đại trong việc tổ chức huấn luyện thể thao và thực hiện quá trình đào tạo, bao gồm hỗ trợ dược lý, dinh dưỡng, phục hồi chức năng; 8) Xây dựng và duy trì cơ sở dữ liệu thông tin về TDDT thích ứng; 9) Tạo việc làm cho huấn luyện viên và chuyên gia trong lĩnh vực TDDT thích ứng; 10) Thu hút tiềm năng khoa học của các tổ chức giáo dục đại học trong việc phát triển TDDT thích ứng.

6. Tăng cường các hoạt động tuyên truyền TDDT thích ứng cho người khuyết tật: 1) Mở rộng không gian thông tin tuyên truyền và cổ động TDDT thích ứng cho người khuyết tật ở cấp quốc gia, khu vực, tỉnh, thành phố... Các phương tiện truyền thông đại chúng tạo ra một hệ thống thông tin và tuyên truyền sử dụng đa dạng các phương tiện khác nhau, với mục đích xây dựng uy tín cho một hình ảnh tích cực và lối sống thể thao, giá trị duy trì và củng cố sức khỏe; 2) Xây dựng và trình chiếu các chương trình truyền hình, câu chuyện, báo cáo, phim truyền hình về sức mạnh tinh thần và quả cảm của những người không chỉ vượt qua khả năng hạn chế của bản thân mà còn đạt được thành tích thể thao cao tại các cuộc thi quốc tế và quốc gia. Tạo ra những tấm gương, hình ảnh sống động và thuyết phục sẽ là động lực cho nhiều người



Thể thao là phương tiện hữu hiệu giúp người khuyết tật rèn luyện sức khỏe và hòa nhập với cuộc sống cộng đồng

có sức khỏe hạn chế và người khuyết tật đối với TDTT thích ứng; 3) Để đưa tin về thể thao của người khuyết tật với các công ty truyền hình và đài phát thanh, các phương tiện truyền thông in ấn và công Internet, cũng như các phương tiện truyền thông khác. Công việc thông tin này nên được thực hiện trên cơ sở có hệ thống và chiếm một vị trí xứng đáng trong số tất cả các thông tin thể thao. Giải thích thường xuyên cho người khuyết tật sẽ giúp nâng cao nhận thức của xã hội về phong trào Paralympic và Deaflympic, mở rộng và củng cố sự hiểu biết của công chúng về các giá trị của TDTT thích ứng và là một thành phần quan trọng của sự phát triển đạo đức xã hội của một xã hội văn minh; 4) Thu hút các VĐV nổi tiếng, các chuyên gia hàng đầu thể thao, các nhà hoạt động chính trị và xã hội nổi tiếng, sử dụng tiềm năng của các hiệp hội và tổ chức thể thao xã hội hỗ trợ cho công tác quảng bá TDTT thích ứng;

Tăng cường công tác thông tin tuyên truyền phục vụ hiệu quả cho việc hình thành các giá trị của lối sống lành mạnh, giáo dục lòng yêu nước của thế hệ trẻ, cải thiện chất lượng cuộc sống của người có sức khỏe hạn chế và người khuyết tật. Tăng tiềm năng thông tin sẽ cho phép, trước hết, trẻ em, thanh thiếu niên và thanh niên có được một tấm gương sinh động và thuyết phục về cách có thể và cần hoàn thiện thể chất và tinh thần, bất chấp mọi thứ để vượt qua những khó

khăn liên quan đến khuyết tật, tự hoàn thiện và tự giáo dục tổ chức vận động, cũng như khả năng chức phận của cơ thể.

7. Đảm bảo nguồn tài chính cho TDTT thích ứng: Hỗ trợ luật pháp đòi hỏi chính sách tài chính hướng đến sự tham gia đồng đẳng của những người có sức khỏe hạn chế và người khuyết tật tham gia vào hoạt động thể chất, để hình thành môi quan tâm có hệ thống và bền vững trong lối sống lành mạnh.

Cải thiện luật pháp trong lĩnh vực TDTT thích ứng cho người khuyết tật sẽ giúp đảm bảo cho ngành TDTT thích ứng nhận được tài trợ không chỉ từ các nguồn trong ngân sách, mà còn từ các nguồn ngoài ngân sách, để phát triển của các loại hoạt động thể chất quần chúng cho cư dân có sức khỏe hạn chế.

Về mặt luật pháp là cần thiết để củng cố việc tạo ra các động lực và điều kiện thuận lợi cho hoạt động, trước hết cho: Những tổ chức, thực hiện và hỗ trợ thực hiện các chương trình nhằm phát triển TDTT thích ứng cho người khuyết tật; Các nhà tài trợ và nhà đầu tư cấp kinh phí cho việc phát triển TDTT thích ứng cho người khuyết tật, đào tạo VĐV khuyết tật để tham dự giải thi đấu quốc gia và quốc tế, bao gồm Paralympic Games, Deaflympic Games.

8. Giám sát và đánh giá hiệu quả hoạt động và phát triển TDTT thích ứng cho người khuyết tật

Hiệu quả của việc phát triển TĐTT thích ứng cho người khuyết tật của quốc gia, tỉnh, thành phố cần được đánh giá trên các chỉ số mục tiêu thống nhất, bao gồm: Sự gia tăng tổng số người tham gia vào TĐTT thích ứng, có tính đến đặc điểm tuổi tác và giới tính với báo cáo thống kê khách quan; Sự gia tăng số lượng các cơ sở TĐTT tạo ra tất cả các điều kiện cần thiết để tập luyện TĐTT thích ứng cho người có sức khỏe hạn chế và người khuyết tật; Sự ổn định của số lượng người tham gia TĐTT thích ứng, mức độ thường xuyên tham gia các hoạt động tập luyện và thể thao giải trí thích ứng; Sự gia tăng số lượng người có sức khỏe hạn chế và người khuyết tật tham gia vào các hoạt động thể thao giải trí, cũng như các sự kiện thể thao quần chúng; Sự gia tăng số lượng các chuyên gia làm việc với những người có khả năng di chuyển hạn chế và VĐV khuyết tật đã được đào tạo trong các khóa đào tạo nâng cao;

Sự gia tăng kết quả thể thao tại các cuộc thi quốc gia và quốc tế, bao gồm Paralympic Games và Deaflympic Games; Sự gia tăng số lượng các VĐV khuyết tật tham gia trong các cuộc thi quốc tế với sự phát triển của các loại hình thể thao khuyết tật mới; Sự gia tăng số lượng và chất lượng VĐV khuyết tật thuộc các đội tuyển thể thao quốc gia; Phát triển mạng lưới các tổ chức ngân sách với các nhóm và phòng ban để hoạt động tổ chức TĐTT thích ứng.

KẾT LUẬN

Quá trình tìm hiểu kinh nghiệm quốc tế về chính sách phát triển TĐTT thích ứng cho người khuyết tật, chúng tôi đã rút ra được 8 bài học về chính sách phát triển TĐTT thích ứng, bao gồm: Hình thành hệ thống quản lý TĐTT thích ứng cho người khuyết tật; Phát triển TĐTT thích ứng cho người khuyết tật trên cơ sở tuân thủ nguyên tắc cá nhân hóa và động cơ tập luyện; Thiết lập mục tiêu phát triển TĐTT thích ứng cho người khuyết tật; Phát triển TĐTT thích ứng cho người khuyết tật dựa trên cơ sở khoa học và phương pháp tiếp cận thích hợp của hệ thống quản lý; Phát triển nhân lực TĐTT thích ứng, đảm bảo hỗ trợ phương pháp khoa học, y - sinh học của TĐTT thích ứng; Tăng cường các hoạt động tuyên truyền TĐTT thích ứng cho người khuyết

tật; Đảm bảo nguồn tài chính cho TĐTT thích ứng; Giám sát và đánh giá hiệu quả hoạt động và phát triển TĐTT thích ứng cho người khuyết tật.

Đây là những bài học kinh nghiệm có giá trị, phục vụ cho việc hoạch định chính sách thích ứng đối với người khuyết tật trong hoạt động TĐTT ở các trung tâm văn hóa đô thị đến năm 2030 ở Việt Nam.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Báo cáo khảo sát học tập kinh nghiệm chính sách của Liên Bang Nga về phát triển TĐTT thích ứng cho người khuyết tật - Đề tài KX.01.38/16-20, Trường Đại học TĐTT Bắc Ninh, 2018.

2. Адаптивной спорт (<http://sport.tmbreg.ru/sportivno-massovaj-rabota/adaptivnyi-sport/>).

3. Методические рекомендации по развитию адаптивной физической культуры и спорта в субъектах Российской Федерации и на территории муниципальных образований с учетом лучших положительных практик субъектов Российской Федерации и международного опыта (http://minsport.tatarstan.ru/rus/metodicheskie-rekomendatsii-po-sozdaniyu-adaptivni.htm?pub_id=504005.htm).

4. Adapted Physical Education National Standards (APENS) (<https://apens.org/whatisape.html>).

5. NASPE and APENS Standards (<https://apens.org/naspe.html>).

6. National Center on Physical Activity and Disability (NCPAD) (http://www.icdri.org/Sports/national_center_on_physical_acti.htm).

7. National Consortium on Physical Education and Recreation for Individuals with Disabilities (NCPEID) (<https://www.ncpeid.org/>).

8. 15 Standards of Specialized Knowledge (<https://apens.org/15standards.html>).

(Bài nộp ngày 27/10/2019, Phản biện ngày 30/10/2019, duyệt in ngày 15/11/2019)